

Bản án số: 80/2020/HS-ST

Ngày 29 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Đoàn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/TLHS-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/2020/TB-TA ngày 26/6/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1976 tại Bắc Ninh; tên gọi khác: không; Nơi ĐKNKTT: Ngõ 3 M, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Lại Thị L, sinh năm 1951; vợ: Trần Thị C, sinh năm 1979 con: có 01 con sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 05/4/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Lại Thị X, sinh năm 1968. Trú tại: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Trần Nam Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2020, Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18-301-AH từ chỗ ở đến khu vực vườn hoa Nam Cao thuộc tổ 2, phường Q, thành phố Phủ Lý thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi H “có mua hàng không”. H hiểu ý người đàn ông hỏi có mua ma túy không nên đồng ý và lấy 290.000đ đưa cho người đàn ông và nói “em chỉ còn từng này”. Người đàn ông cầm tiền rồi bảo H điều khiển xe mô tô của H chở người đàn ông đó đến khu vực bờ kè cạnh chợ Bàu thuộc tổ 2, phường L, thành phố Phủ Lý thì dừng xe lại. Người đàn ông đó xuống xe rồi đưa cho H 01 gói giấy bạc màu vàng sau đó bỏ đi. H biết bên trong có ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm trong lòng bàn tay phải đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý yêu cầu kiểm tra hành chính, H sợ quá nên làm rơi gói ma túy đang cầm trong tay xuống lòng đường. Lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ và kiểm tra bên trong gói giấy bạc màu vàng có chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ H khai nhận đó là ma túy mục đích cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa H cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình bắt quả tang thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme vỏ nhựa màu đen xám, kiểu máy RMX 1941 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 18-301-AH màu xanh ghi, đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức H và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

Ngày 28/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Đức H. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 54/PC09-MT ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,148g, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS-PL ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Đức H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Đức H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đức H mức án từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lại Thị X trình bày: chiếc xe mô tô Honda cũ biển kiểm soát 18-301-AH mà cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản hợp pháp bà mua lại từ người khác. Bà cho Nguyễn Đức H mượn mà không biết H sử dụng vào mục đích đi mua ma túy, nay bà muốn xin lại chiếc xe để làm phương tiện sử dụng hàng ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/3/2020 tại khu vực tổ 2, phường L, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Đức H đang cất giấu trái phép ma túy, khối lượng 0,148 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là thương binh 4/4, là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý, là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy trong phong bì niêm phong đã hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức H và 01 ví giả da màu nâu là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda cũ đã qua sử dụng biên kiểm soát 18-301-AH quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Lại Thị X (là em gái của mẹ bị cáo). Bà X cho bị cáo H mượn xe nhưng không biết H sử dụng xe vào mục đích mua ma túy nên cần trả lại cho bà X chiếc xe trên là phù hợp pháp luật.

[7] Các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ đã giao ma túy cho bị cáo cất giấu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2020

2/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01 số 54/PC09-MT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại bà Lại Thị X 01 xe máy nhãn hiệu Honda cũ đã qua sử dụng biển kiểm soát 18-301-AH màu ghi (xanh ghi), số máy: C70E7065901, số khung: C707065776.

Trả lại bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức H, số 125602619; 01 điện thoại di động cũ đã qua sử dụng nhãn hiệu Oppo Realme vỏ nhựa màu đen xám, kiểu máy RMX 1941; 01 ví giả da màu nâu.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/6/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh